TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 37/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 27 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HUẾ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 251/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Thanh Minh T, sinh năm: 1986; địa chỉ: 256 C, phường P, thành phố H.

2. Chị Hoàng Ngọc Thùy M, sinh năm: 1986; địa chỉ đăng ký thường trú: 256 C, phường P, thành phố H; địa chỉ hiện nay: Số 4 kiệt 134 Ng, phường Th, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M sau thời gian tìm hiểu đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Hiệp, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Ủy ban nhân dân phường Phú Xuân, thành phố Huế) ngày 25 tháng 8 năm 2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, anh chị đã tìm cách hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mẫu thuẫn đã trầm trọng, nên anh T và chị M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để mỗi người tự lựa chọn cuộc sống riêng cho mình.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M có 02 (hai) con chung là Nguyễn Thanh Hoàng P, sinh ngày 31/5/2011 và Nguyễn Thanh Hoàng Ph, sinh năm: 20/4/2015. Hai bên thỏa thuận chị Hoàng Ngọc Thùy M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thanh Hoàng P và cháu Nguyễn Thanh Hoàng Ph, cho đến khi cháu P, cháu Ph đủ 18 (mười tám) tuổi, anh Nguyễn Thanh Minh T không cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M xác nhận không có.

4. Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M xác nhận không có.

5. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001549 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Huế. Anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M đã nộp đủ tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M.

- Về con chung: Giao Nguyễn Thanh Hoàng Ph, sinh ngày 31/5/2011 và Nguyễn Thanh Hoàng P cho chị Hoàng Ngọc Thùy M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ph và cháu P đủ 18 (mười tám) tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Thanh Minh T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M xác nhận không có.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M xác nhận không có.

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001549 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Huế. Anh Nguyễn Thanh Minh T và chị Hoàng Ngọc Thùy M đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 2 – Huế;
- Phòng THADS khu vực 2 – Huế;
- UBND phường Phú Xuân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ;
- Lưu dán.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng